

## HƯỚNG DẪN CHẤM

### Câu 1 (3,0 điểm)

#### Phần trắc nghiệm:

1. C 0.25 đ
2. A 0.25 đ
3. C 0.25 đ
4. D 0.25 đ
5. C 0.5 đ
6. A 0.5 đ

**Phần tự luận:** Thí sinh trình bày trong khoảng 4-6 dòng về những gì các bạn trẻ cần chuẩn bị để đón đợi *thời điểm bùng nổ* của mình (không yêu cầu viết đoạn). Đó có thể là sự chuẩn bị về tâm lí, kiến thức, kĩ năng, phẩm chất,... Thí sinh trả lời đạt yêu cầu căn bản của đề (02 ý trở lên): 0.75 đ; trả lời sâu sắc: 1.0đ.

❖ **Lưu ý:** Thí sinh có thể gạch đầu dòng nhưng phải tuân thủ giới hạn về dung lượng.

### Câu 2 (3,0 điểm)

**Yêu cầu chung:** Thí sinh nắm được yêu cầu đề, biết viết một bài nghị luận xã hội ngắn (khoảng một trang giấy thi) có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. *Mở bài* nêu được vấn đề, *thân bài* triển khai được vấn đề, *kết bài* kết luận được vấn đề. Cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. Đánh giá cao các bài có cách diễn đạt sáng tạo; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.

**Yêu cầu cụ thể:** Đây là dạng đề tự do, thí sinh có thể tự chọn đề bàn về yếu tố quan trọng nhất dẫn đến thành công của Edison. Thí sinh có thể chọn một trong những yếu tố được nhắc đến trong đề như: lòng đam mê, tính kiên trì, sự chăm chỉ,... hoặc đưa ra các yếu tố khác như: ý chí, nghị lực, tài năng, may mắn, cơ hội,... Giám khảo đánh giá bài làm dựa trên nội dung và kĩ năng lập luận, diễn đạt của thí sinh. Bài làm cần đảm bảo cấu trúc sau:

- Nêu và giải thích vấn đề nghị luận: yếu tố quan trọng nhất dẫn đến thành công của Edison (chỉ 01 yếu tố). (0.5)

- Bàn luận (2.0):

+ Khẳng định vấn đề: lí giải rõ vì sao yếu tố đó lại quan trọng nhất.

+ Mở rộng, bổ sung: đưa ra những góc nhìn, cách đánh giá khác nhau về vấn đề.

+ Phê phán những biểu hiện, những khía cạnh có tính tiêu cực hoặc chưa phù hợp với vấn đề.

- Rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân. (0.5)

❖ **Lưu ý:** - Học sinh cần phân tích các dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề.

- Đánh giá cao những bài làm có sự kết nối, so sánh để chỉ ra yếu tố đó quan trọng hơn những yếu tố khác.
- Không đánh giá cao những bài làm chọn nhiều hơn một yếu tố quan trọng.
- Trừ 0.5 điểm cho những thí sinh viết đoạn văn.

### Câu 3 (4,0 điểm)

**Yêu cầu chung:** Thí sinh nắm được yêu cầu đề, biết viết một bài nghị luận văn học có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. *Mở bài* nêu được vấn đề, *thân bài* triển khai được vấn đề, *kết bài* kết luận được vấn đề. Cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. Đánh giá cao các bài có cách diễn đạt sáng tạo; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.

#### Yêu cầu cụ thể:

##### Đề 1

- Giới thiệu vấn đề nghị luận (0.5)
- Cảm nhận về tình cảm người cháu dành cho bà trong hai khổ thơ: (3.0)
  - + Tình cảm người cháu dành cho bà vô cùng sâu sắc, tha thiết: bao năm trôi qua, hình ảnh bà vẫn vẹn nguyên trong lòng cháu, gắn liền với hình ảnh bà là hình ảnh bếp lửa thân thương với bao kỉ niệm:
    - ✓ Trong khổ đầu, tác giả trở về quá khứ, hồi tưởng những kỉ niệm về bà bên bếp lửa quen thuộc, ấm áp. Từ đó cho thấy bàn tay kiên nhẫn, khéo léo và tấm lòng chăm chút, yêu thương của bà cũng như sự thấu hiểu, xót thương của cháu trước những khổ cực đời bà.
    - ✓ Trong khổ cuối, tác giả trở lại hiện tại để thể hiện tình thương nhớ, lòng kính yêu, sự biết ơn và âu lo của cháu đối với bà. Đó cũng là cách để khẳng định mình không bao giờ quên quá khứ, không bao giờ quên hình ảnh bà với bếp lửa của một thời thơ ấu.
  - ⇒ Tình yêu thương và lòng biết ơn bà chính là một biểu hiện cụ thể của tình yêu thương, sự gắn bó với gia đình, quê hương và đó cũng là sự khởi đầu của tình yêu con người, tình yêu đất nước.
  - + Tình cảm người cháu dành cho bà được thể hiện qua thể thơ tự do; những hình ảnh thơ vừa tả thực, vừa biểu tượng; sự kết hợp nhiều phương thức biểu đạt (biểu cảm, miêu tả, tự sự); giọng điệu thơ biến hóa phù hợp với mạch cảm xúc nhớ thương, hồi tưởng, suy ngẫm; lối trùng điệp được sử dụng linh hoạt (điệp từ, điệp ngữ, điệp cấu trúc,...);...
- Cho biết ý nghĩa của tình cảm gia đình đối với mỗi người: tình cảm gia đình có ý nghĩa quan trọng với mỗi cá nhân: giúp nuôi dưỡng tâm hồn, giúp hình thành nhân cách, giúp tạo dựng hạnh phúc,... (0.5)

##### Đề 2

*Thí sinh có thể triển khai bài làm theo nhiều hướng khác nhau. Sau đây là một hướng giải quyết đề bài:*

- Giải thích sơ qua ý kiến của Trần Đình Sử: Tác phẩm thơ ca là sự giải bày những cảm xúc dâng tràn của nhà thơ (“sự thổ lộ tình cảm mãnh liệt”), đây là những tình cảm gắn với chiều sâu tư tưởng, nhận thức của người sáng tác (“đã được ý thức”). (0.5)
- Viết về một bài thơ (hoặc đoạn thơ) đã khiến mình cảm nhận những “tình cảm mãnh liệt đã được ý thức”: Thí sinh tự chọn phân tích một bài thơ (hoặc đoạn thơ) (trong hoặc ngoài SGK) để chỉ ra bài thơ (hoặc đoạn thơ) ấy có thể giúp chúng ta cảm nhận được những cung bậc tình cảm tha thiết, nồng nàn của tác giả, đó vừa là biểu hiện của một trái tim nhiều rung cảm vừa là biểu hiện của một trí tuệ sắc sảo luôn trăn trở, nghĩ suy. Cảm nhận của thí sinh về tác phẩm cần chân thành, tinh tế, sâu sắc. Bài làm cần có lí lẽ làm sáng tỏ vấn đề chứ không chỉ dừng lại ở việc phân tích nội dung và nghệ thuật của tác phẩm. (3.0)

- Khái quát, đánh giá, bàn luận vấn đề (0.5): Thí sinh đưa ra các ý kiến, suy nghĩ khác nhau về vấn đề.  
Có thể là:

+ Ý kiến trên đã khẳng định đặc trưng của thơ ca: thơ ca là sự quyện hòa của tình cảm và tư tưởng. Chỉ khi tình cảm mãnh liệt quyện hòa cùng tư tưởng sâu sắc thì tác phẩm mới có giá trị.

+ Để viết được những tác phẩm với “sự thổ lộ tình cảm mãnh liệt đã được ý thức”, nhà thơ phải là người có cảm xúc tha thiết với đời, với người; có sự quan sát và ngẫm nghĩ sâu sắc về mọi thứ xung quanh; có tài sử dụng ngôn ngữ. Để hiểu được những tác phẩm ấy, người đọc cũng phải có trái tim rộng mở, có tình yêu văn chương, có khả năng tiếp nhận văn học.

**HẾT**

Đáp án gồm 03 trang